

Số: **192/2021/QĐST-HNGĐ**

Thanh Phú, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Lê Thị Hồng T, sinh năm 1990; địa chỉ: 90/1 ấp AK, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: anh Trần Minh P, sinh năm 1986; Địa chỉ: 90/1 ấp AK, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng T và anh Trần Minh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về hôn nhân:* chị Lê Thị Hồng T và anh Trần Minh P thuận tình ly hôn. Chị T và anh P không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

- *Về con chung:* anh Trần Minh P được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Minh H, sinh ngày 06/12/2013. Chị T không yêu cầu anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị Hồng T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Lê Thị Hồng T có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; anh Trần Minh P có thể yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: chị T và anh P tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: chị T và anh Thanh trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

Chị Lê Thị Hồng T phải nộp 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho anh Trần Minh P số tiền 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002804 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Chị Lê Thị Hồng T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu số 0002804 ngày 05/10/2021 và 500.000 đồng theo biên lai thu số 0002805 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Mỹ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ